

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2025/DS-ST

Ngày: 10-12-2025

V/v tranh chấp hợp đồng mua
bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tân

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên
tòa:** Bà Lê Ngọc Niềm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2025/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lâm Kiều O, sinh ngày 24/4/1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Dương Phúc N, sinh năm 1991 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: 1/ Bà Sơn Thị Mỹ H, sinh năm 1984 (vắng mặt).

2/ Ông Lâm Hùng C, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/7/2025 của nguyên đơn bà Lâm Thị Kiều O trình bày:

Ngày 19/5/2025 bà O có bán vật tư nông nghiệp cho bà Sơn Thị Mỹ H và ông Lâm Hùng C, việc mua bán không có hợp đồng mà chỉ có sổ theo dõi mua bán hàng, hai bên thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật. Đến nay bà H, ông C còn nợ bà O số tiền 5.004.000 đồng, bị đơn hứa tranh thủ trả số tiền

trên nhưng đến nay vẫn chưa trả, bà O đã nhiều lần đòi nợ nhưng bà H, ông C không có thiện chí trả nợ. Ngày 06/6/2025 Ban nhân dân ấp có tiền hành hòa giải nhưng đến nay bà H, ông C vẫn chưa trả nợ. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng bà H, ông C có trách nhiệm liên đới trả số tiền còn nợ 5.004.000 đồng và tiền lãi 62.300 đồng (lãi tính từ ngày 19/5/2025 đến ngày 04/7/2025 (01 tháng 15 ngày) x 0,83%/tháng x 5.040.000 đồng). Tổng vốn và lãi là 5.066.300 đồng. Ngoài ra, yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu lãi đến ngày xét xử sơ thẩm.

- *Tại biên bản lấy lời khai của Tòa án ngày 12/11/2025 bị đơn bà Sơn Thị Mỹ H trình bày:*

Bà với ông Lâm Hùng C là vợ chồng. Ngày 19/5/2025 bà có mua vật tư nông nghiệp của chị Lâm Kiều O và có nợ chị O số tiền 5.004.000 đồng, tuy nhiên do lúa thất thời điểm đó bán không có người mua nên bà chưa có đủ tiền để trả cho chị O. Nay chị O khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà trả số tiền còn nợ 5.004.000 đồng và tiền lãi vợ chồng bà đồng ý và cam đoan thanh toán trong thời hạn 15 ngày kể từ hôm nay. Ngoài ra, không có ý kiến gì thêm.

- *Bị đơn ông Lâm Hùng C vắng mặt không có lời trình bày.*

- *Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:*

Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng pháp luật; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Buộc bị đơn bà H, ông C có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho nguyên đơn bà O số tiền còn nợ 5.004.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật, án phí buộc bị đơn phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp. Bị đơn cư trú tại ấp N, xã P, thành phố Cần Thơ, quan hệ pháp luật tranh chấp và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Phiên tòa được mở lần hai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn bà H, ông C vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử biểu quyết và thống nhất 3/3 ý kiến tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Bị đơn bà Sơn Thị Mỹ H thừa nhận tính đến ngày 19/5/2025 vợ chồng bà và ông Lâm Hùng C còn nợ bà Lâm Kiều O tiền mua phân bón tổng cộng 5.004.000 đồng. Do bị đơn thừa nhận nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh.

[3] Thỏa thuận mua bán tài sản giữa các đương sự trên cơ sở tự nguyện, các bên đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bên bán đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ. Tuy nhiên, bên mua bà H, ông C không thực hiện nghĩa vụ trả tiền. nên nguyên đơn bà O khởi kiện để yêu cầu bị đơn trả lại số tiền còn nợ 5.004.000 đồng và tiền lãi chậm trả từ ngày 19/5/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 10/12/2025 (06 tháng 21 ngày), mức lãi suất 0,83%/tháng là phù hợp quy định tại Điều 440, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Sơn Thị Mỹ H và ông Lâm Hùng C có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà O tổng số tiền 5.282.000 đồng (gồm tiền vốn 5.004.000 đồng và tiền lãi làm tròn 278.000 đồng).

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Qua phân tích như trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ là có cơ sở chấp nhận.

[6] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lâm Kiều O. Buộc bị đơn bà Sơn Thị Mỹ H và ông Lâm Hùng C có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà Lâm Kiều O tổng số tiền 5.282.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bà Sơn Thị Mỹ H và ông Lâm Hùng C có nghĩa vụ liên đới nộp án phí số tiền 300.000 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn bà Lâm Kiều O tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007705 ngày 28/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Đương sự có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND KV7-Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Nghiệp